Ho tên:	âu 39 : C V.	À D đều đứ	PHIỀU T giải đáp thắc íng			. Sőbáoda	6.Madé 020	
Chữ ký gi	ám thị 2	2. Họ tên	:			0000		=
Họ tên:		3. Ngày s	inh :/	<i>/</i>	G	0000	0 000	=
Lưu ý: + Giữ cho phiếu ph bởi bắn, làm rách. + Phải ghi đẩy đủ theo hưởng dẫn	americanianis.	5. Môn thi	: T. 11 P. K.C. : T. 101 , 25 : 11	rh	aî le (	0000 0000 0000 0000 0000	6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6 6	
Phần trả lời : Số t chỉ chọn và tô kin	hữ tự câu trả l một ở tròn có	lời dưới đây là kỹ tự mà thí	số thứ tự câu h sinh cho là đúng	ði tror nhất.	ng để thi. Với	mỗi câu	ı höi, thí sinh	
01 86000	25 🛇 🕲	© © 69	00000	73	00000	97	00000	
(2 0) 10000	26 🗆 🕝	@@@ 50	00000	74	• • • • • • • •	98	00000	
03 00000	27 🛛 🗇 🗇	<b>○●</b> ⊕ 51	00000	75	00000	99	00000	-
04 00000	28 🙆 🗓	O O O 52	00000	76	00000	100	00000	2
05 00000	29 @@	<b>D</b> (0) (0) 53	00000	77	•0000	101	08000	
6 30000	30 👁 🛈	<b>D</b>	00000	7.8	00000	102	<b>0</b> 0000	8
07 80000	31 🕲 🛈 🤇	000 55	•0000C	79	00000	103	00000	d
08 00000	12 00	000 56	00000	80	00000	104	00000	į.
09 88860	33 🛇 🗇 🛈	<b>○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○</b>	00000	81	<b>6</b> 6000	105	00000	1
10 \$6666	34 000	DOO 58	60000	82	00000	106	00000	
<b>●</b> 000000	35 🛇 🗇 🎙	<b>6</b> 00 59	00000	83	00000	107	00000	
12 98666	36 @@ G	<b>60</b>	00000	84	00000	108	00000	
13 00000	37 @@@	61	00000	85	00000	109	00000	
14 00000	38 000	000 62	00000	86	00000	110	00000	
15 80000	1000	63	<b>0</b> 0000	87	00000	0 111	<b>6</b> 0000	
16 @@@@@	40 @ 6	00 64	00000	88	00000	112	00000	
17 00000	41 000	@ 65	00000	89	00000	113	00000	
18 00000	42 800	00 66	00000	90	0000	0 114	00000	
10 00000	43 860	@@ 67	00000	91	00000	D 115	00000	
20 00000	44 900	OO 68	00000	92	00000	0 116	00000	
21 00000	45 @ @ @	@ 69	0000B	93	00000	D 117	00000	
22 00000	46 000	<b>◎</b> 70	••••	94	80000	118	00000	
23 00000	47 000	00 71	0800E	95	00000	0 119	00000	
24 00000	48 000	©⊕ 72	00000				00000	

BOYTE DAI HOC Y DUOC TP.HCM

## ĐỂ THI TỚT NGHIỆP BÁC SĨ Y KHOA NĂM 2020 – LÂN 2 HE: CHÍNH QUI 6 NĂM

## MÔN THI: TÓNG HỢP HỆ NGOẠI, NGÀY THI 23/10/2020 THỚI GIAN: 130 PHÚT (120 CÂU)

MÃ ĐÉ: 020

1. Bệnh nhân nam 30 tuổi, đến khám vì đau hậu môn 5 ngày, đau liên tục, sốt 38,5°C. Khám: sát bờ hậu môn vị trí 6-9-10 giờ da đỏ, căng nề, nóng. Thăm hậu môn: lòng trơn láng, có 1 khối kích thước khoảng 3x4 cm, chắc, dau nhiều khi ấn. Chấn đoán là gì?

Áp-xe hậu môn

ấn chắc cũng là áp xe, không cần phập phều

B. Nhiễm trùng khối u hậu môn

C. Nhiễm trùng xoang lông cạnh hậu môn

D. Bướu bã dưới da nhiễm trùng

2. Bệnh nhân nữ 30 tuổi, đau bụng 2 ngày và phán ứng đội hố chậu phái, sốt 38°C, Bạch cầu 11 G/L, da nhân trung tính 78%. Khám bụng cảm giác một khối 3 cm bờ không rõ, không di động ở hố chậu phải, ấn đau nhiều. Siêu âm thấy ruột thừa viêm được mạc nối lớn đến bao quanh tạo ổ dam grath apxl mů 2 cm. Xử trí thích hợp trong trường hợp này là gì?

A. Mô mở cắt ruột thừa do mạc nổi bao quanh

Cắt ruột thừa qua phẫu thuật nội soi ổ bụng mới 2 ngày thôi => không phải áp xe, đây chỉ là viêm ruột thừa mưng mủ C. Dẫn lưu áp-xe qua siêu âm và điều trị kháng sinh

Diều trị kháng sinh, cắt ruột thừa sau 3 tháng

3. Bệnh nhân nữ 30 tuổi, đang mang thai tuần thứ 12; nôn ói nhiều lần 1 ngày nay. Cách nhập viện 2 giờ xuất hiện nôn ra máu đó; bệnh nhân nôn ra máu 4 lần, lượng không rõ. Tỉnh táo, mạch 110 lần/phút, huyết áp 90/60 mmHg, nhịp thở 18 lần/phút, niêm hồng nhạt. Nguyên nhân được nghĩ đến nhiều nhất ở bênh nhân này?

A. Loét mặt sau hành tá tràng Tlội chứng Mallory-weiss C Loét hang vị

B. Loét thực quản

4. Trong ung thư trực tràng, phương tiện hình ảnh tốt nhất để chẩn đoán MRF (mesorectal fasia involve) hay CRM là gì?

A. MSCT bung châu cản quang

B. Siêu âm trong lòng trực tràng

MRI châu D. PET-CT

5. Bệnh nhân nữ 40 tuổi, tình cờ phát hiện sỏi túi mật 7 mm qua siêu âm bụng, người bệnh muốn sử dung 1 loại thuốc điều trị sởi mật, có thể chọn lựa loại nào?

A. Boganic

B. Liverton

. Ursodeoxycholic acid

D. Silymarin

6. Bệnh nhân nữ 65 tuổi, đau bạ sườn phải 7 ngày; sốt 38,5°C. Tiền sử: Đái tháo đường type 2 điều trị 20 năm và sôi túi mật. Tính táo, mạch 80 lần/phút, huyết áp 135/70 mmHg. Kết mạc mặt vàng. Bung mềm, ¼ trên phải ấn đau nhiều kèm để kháng.

Siêu âm: Túi mật căng, thành dày 5 mm, lòng có 4 viên sỏi, đường kính 6 mm. Ông mật chủ (OMC) # 10 mm, doạn cuối khó khảo sát do hơi che, có ít dịch dưới gan. Xét nghiệm máu: Bạch cấu 17.G/L, đa nhân trung tính 90%. Hồng cấu 3.7 T/L; Tiểu cấu 180 G/L; INR 1.3; Bilirubin 1.9 mg/dL; AST 60 U/L, ALT 80 U/L. Chân đoán là gi?

có đủ tiêu chuẩn VTMC thì cứ nói thôi có kèm vàng da tăng men gan nên nghĩ có sởi OMC kèm theo

A. Viêm túi mật cấp do sởi

B. Viêm gan cấp/Sởi túi mật

Viêm túi mật cấp do sởi/nghi sởi OMC

7. Bệnh nhân nam 20 tuổi, bị dau hậu môn và sốt 7 ngày. Khám lâm sàng và cận lâm sàng: chắn đoán áp-xe kích thước 4x4 cm, sát bờ trái hậu môn từ 1-3-6 giờ và được chỉ định mỗ. Khi mố bệnh nhân này, phương pháp vô cảm nên được sử dụng là gì?

A. Gây tê tại chỗ Gây tê tuỷ sống

C. Gây tê ngoài màng cứng

MAN D. Gây mê toàn thân 8. Bệnh nhân nữ 79 tuổi, đau dưới sườn phải 2 ngày kèm vàng da, tiểu vàng sậm, sốt, tiêu phân vàng. Tiền sử: khoẻ. Tính táo, mạch 96 làn/phút, huyết áp 100/70 mmHg, sốt 39°C, thở 23 lần/phút, SpO2 98%, tiểu 1300 mL/ngày, cúng mạc mắt vàng, bụng mềm ấn đau thượng vị, đề

Xét nghiệm máu: Bạch cầu 14 G/L, đa nhân trung tính 92%. Bilirubin TP 3.1 mg/dL. Creatinin 1 mg/dL; INR 1.1, Tiểu cầu 190 G/L. MSCT bụng chậu có cản quang: túi mật căng 62x120 mm, vách dày 3 mm, thành bắt thuốc đều, lòng không sỏi, ống mật chủ đường kính 12 mm, lòng có 3 sỏi 5-10

Xử trí phù hợp nhất là gì?

SAME A. Kháng sinh, mổ mở: mở ống mật chủ lấy sỏi

Kháng sinh, thực hiện ERCP cấp cứu Kháng sinh, thực hiện PTBD cấp cứu

D. Kháng sinh, phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sởi

9. Bệnh nhân nữ 65 tuổi, PARA 7007, đau tức và chướng bụng 4 ngày, không đi cầu được, không sốt. Từ 3 tháng nay hay đau bung âm i hố chậu trải, chường bụng, đi cầu hay trung tiện được thi đỡ. Sinh hiệu ổn. Gầy. Bung chướng nhiều, chướng đều, gõ vang, âm ruột tăng. Bung mềm, ấn không điểm đau, không sở thấy u bụng. Thăm trực tràng: bóng trực tràng trống, không có máu theo găng. Chân đoán phù hợp nhất là gi?

A. Thoát vi bit B. Xoắn ruột

Tắc ruột do ung thư đại tràng

D. Tắc ruột do việm túi thừa đại tràng

10. Điều nào KHÔNG đúng trong xử lý vết thương trực tràng ngoài phúc mạc?

Không cần làm hậu môn nhân tạo trên dòng B. Không cần khâu vết thương nếu khâu khó khăn

C. Bom rửa lòng trực tràng D. Dân lưu cạnh trực tràng

11. Bệnh nhân nam 80 tuổi, đau 1/4 trên phải bụng 3 ngày, kèm vàng đa, tiểu vàng sậm, sốt, tiêu bình thường. Tiền sử: khoẻ mạnh.

Tinh, tiếp xúc châm; mạch 102 lần/phút, huyết áp 130/70 mmHg, sốt 39,4°C, thờ 24 lần/phút, SpO<sub>2</sub> 95%, tiểu 1200 mL/ngày, củng mạc mắt vàng, bụng mềm ấn đau ¼ trên phải, đề kháng.

Xét nghiệm máu: Bach cầu 16 G/L, Bilirubin TP 2.4 mg/dL, Creatinin 0.9 mg/dL, INR 1.1, Tiểu cầu 260 G/L. MSCT bụng chậu cản quang: túi mật căng 84x110 mm, vách dày 5 mm, thành bắt thuốc đều, lòng không sỏi, ít dịch quanh túi mật, ống mật chủ đường kính 12 mm, lòng có 2 sỏi 10 mm. Chấn đoán là gì (theo Tokyo guideline 2018)?

A. Việm đường mật cấp do sỏi, độ III

B. Viêm đường mật cấp do sởi, độ I

Việm đường mật cấp do sởi, chưa phân độ được
Việm đường mặt cấp do sởi, độ II

12. Bệnh nhân nam 60 tuổi, bị vàng da, khám lâm sáng và cận lâm sáng: chấn đoán ung thư đầu tuy, nhưng không đồng ý mỗ. Sáu tháng sau bệnh nhân nhập viện vì buồn nôn và nôn sau ăn kéo dài họn I tháng nay. Hội chứng nào được nghĩ đến nhiều nhất?

Tác tá tràng

B. Việm trào ngược da đây-thực quân
C. Tắc ruột non đo đi căn

13. Bệnh nhân nam 56 tuổi, bị tiêu ra máu 4 tháng nay. Nội soi: u cách ria hâu môn 4 cm, kích thước 3x4 cm, chiếm gần hết chu vi trực tràng. Giải phẫu bệnh: carcinoma tuyến. Cần chỉ định cân lâm săng gi để đánh giá di căn xa trong bụng trước khi phẫu thuật?

A PET-CT

MSCT cản quang 

C. Chụp cộng hướng từ 

Angui châu

D. Siêu âm
14. Bệnh nhân nữ 68 tuổi, đau tức và chưởng bụng 5 ngày, không di cầu được, không sốt. Từ 2 tháng nay hay đau bụng âm i hổ chậu trái, chưởng bụng, đi cầu hay trung tiện được thi đỡ. Sinh hiệu ổn. Bung chưởng nhiều, chưởng đều, gỗ vang, âm ruột tăng, Bung mêm, ấn không điểm đau. Thâm trực trắng: bóng trực trắng trồng, không có máu theo gặng. Kết quả xét nghiệm máu: Het 29%, hồng cầu 2,9 T/L, bạch cầu 8.9 G/L, creatinin 1.5 mg/dL, đường 3.4 mg/dL. Cần làm gì tiếp theo?

A Chụp cộng hướng từ bụng chậu

Nội soi dại tràng 

C. Chụp đại tràng bằng baryt

C. Chụp X-quang bụng dứng 

Yến cấu quan trọng cần phải đạt trong điều trị rò hậu môn là gì?

Báo vệ an toàn cơ thắt

B. Không tái phát

C. Cát hết đường rò
D. Ngăn ngừa nguy cơ chây máu sau mỗ

16. Trên thực hành lâm sáng, chắn đoán ung thư tế bào gan dựa vào?

MSCT bất thuốc thi động mạch và thải thuốc ở thi muộn

B. Siêu âm phát hiện khối u điển hình C. Dựa trên kết quá sinh thiết gan D. AFP >350 và /hoặc PIVKA-II >40

17. Bệnh nhân nữ 76 tuổi, đau hạ sườn phải (P) 3 ngày, không sốt. Tiền sử: Đải tháo đường type 2 dang điều trị với Glucophage. Tặng huyết áp, bệnh mạch vành có sử dụng Clopidogrel. Tình táo, mạch 80 lần/phút, huyết áp 140/75 mmHg, không dầu xuất huyết da niêm. Bung mềm, ấn dau nhẹ dưới sườn (P), không để kháng. Siêu âm: Túi mặt căng, thành dây 4mm, lòng có vài viên sối, dường kính 6 mm. Đường mặt trong ngoài gan không dẫn, không dịch bung.

Xét nghiệm máu: Bạch cấu 16 G/L, đa nhân trung tính 90%. Hồng cấu 3.5 T/L, Tiểu cấu 144 G/L, INR 1.3, Bilirubin 1 mg/dL, eGFR 25 mL/phút.

Sau khi nhập viện điều trị 1 ngày, bệnh nhân giảm dau, ăn uống được. Hướng xử trí tiếp theo như thể nào?

A Điều trị các bệnh nội khoa ốn định và mỗ sau 7 ngày B. Xếp lịch mỗ vào ngày hồm sau

Chọc dẫn lưu túi mật

Điều trị các bệnh nội khoa ổn định và mổ sau 6 – 12 tuần

18. Bệnh nhân nữ 18 tuổi, nhập viện sau 1 giờ do bị xe ôtô va chạm từ phía sau. Tính táo. Mạc lần/phút, huyết áp 100/60 mmHg, thờ 24 lần/phút. Da xanh, niệm nhợt. Bụng không chuẩ Mảng bầm máu hạ vị và vùng mông hai bên. Khung chậu mất vững, đau nhiều. Nước tiêu d Siêu âm bụng: ít dịch hạ vị. Cần làm gì tiếp theo?

A. Noi soi truc trang

B. Khám tình trạng bụng

tiếu đỏ => phân biệt vỡ bàng quang trong hay ngoài phúc

Chọc đò ổ bụng Khám hậu môn-trực tràng

19. Bệnh nhân nam 18 tuổi, nhập viện sau 1 giờ do bị dâm vào bụng. Tính táo. Mạch 86 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, thờ 22 lần/phút. Niệm hồng. Vết thương cạnh trái rốn 2 cm, lòi mạc nổi. Bung mềm, ấn đau hạ vị. Siêu âm bụng có ít dịch đưới gan và hạ vị. X-quang bụng chưa ghi nhận bất thường. Xử trí tiếp theo như thế nào?

A. MSCT bụng chậu cản quang

7. Thám sát tại chỗ vết thương

Mở bung thám sát

D. Chọc dò ô bung

20. Bệnh nhân nam 40 tuổi, đã mổ điều trị thoát vị bẹn bên phải 6 tháng (phương pháp Bassini). Bệnh nhân đến khám vì 4 tháng nay có 1 khối phồng ở vùng bẹn bên phải, chạy xuống bìu khi đi đứng, ân xẹp. Chiều cao 160 cm, cân nặng 60 kg. Khám khi nằm: có 1 khối phông xuất hiện từ trên nếp ben bên phải, từ ngoài vào trong, xuống đến bìu, ấn xẹp hoàn toàn. Nghiệm pháp chen lỗ bẹn sâu: khôi phông không xuất hiện. Hai tinh hoàn bình thường. Để chẩn đoán xác định, cần chỉ định cận lâm sàng nào?

A. Nôi soi ổ bung chấn đoán

\* D. Chup MSCT bung chậu cản quang

C. Chụp cản quang xoang phúc mạc với thuốc cản quang tan trong nước

Siêu âm vùng bẹn bìu

21. Bệnh nhân nam 37 tuổi, đã mổ mở đường bẹn đặt mảnh ghép điều trị thoát vị bẹn bên phải I năm (phương pháp Lichtenstein). Bệnh nhân đến khám vì 3 tháng nay có 1 khối phồng ở vùng ben bên phải, chay xuống bìu khi đi đứng, ấn xẹp. Chiều cao 165 cm, cân nặng 66 kg. Khám khi nằm: có 1 khối phồng xuất hiện từ trên nếp ben bên phải, từ ngoài vào trong, xuống đến biu, ẩn xep hoàn toàn. Nghiệm pháp chẹn lỗ bẹn sâu: khối phồng không xuất hiện. Hai tinh hoàn bình thường. Chẩn đoán là gì?

Tràn dịch tinh mạc Thoát vị tái phát Mảnh ghép đi chuyển Thoát vi gián tiếp

22. Bệnh nhân nam 32 tuổi, bị đau thượng vị chuyển hố chậu phải giờ thứ 12, sốt 37,8°C. Tổng điểm Alvarado cuối cùng là 7, siêu âm và MSCT bụng chậu cho kết quả không rõ ràng. Bệnh nhân vẫn còn đau hố chậu phải, không có tinh trạng đề kháng thành bụng. Thân nhiệt tăng ít lúc này là 380C. Quyết định tiếp tục đúng nhất là gì?

A. Xét nghiệm CRP huyết thanh P. Siêu âm bụng sau 1 giờ theo dõi Thăm khám lại sau 1 giờ theo dõi

D. Nôi soi ổ bụng chấn đoán

23. Bệnh nhân nữ 21 tuổi, hậu phẫu ngày thứ 4 cắt ruột thừa nội soi, vết mổ vùng rốn, đỏ, đau, mép vết mô ri dịch vàng đục. Xử trí như thế nào?

A Thay bằng và đè ép lấy mủ Cắt chỉ và banh rộng vết mố

- C. Mổ cắt lọc vết mổ
- D. Kháng sinh và thay băng
- 24. Bệnh nhân nam 30 tuổi, bị đau thượng vị chuyển hố chậu phải giờ thứ 14, sốt 37,8°C. Tổng diễm Alvarado cuối cùng là 7, siêu âm và MSCT bụng chậu cho kết quả không rõ rang. Bệnh nhân vẫn còn đau hố chậu phải, không có tình trạng đề kháng thành bụng. Thân nhiệt tăng ít lúc này là 38°C. Sau đó bệnh nhân đau bụng tăng hơn, có phản ứng đội, nhưng chưa có đấu hiệu đề kháng thành bụng tại hố chậu phải, tính lại điểm Alvarado là 8. Thực hiện siêu âm bụng lần 2 không kết luận được có viêm ruột thừa hay không. Xử trí tiếp theo hợp lý nhất là gi?

A. Thăm khám lại sau 1 giờ theo dõi

Nội soi ổ bụng chẩn đoán

Xét nghiệm CRP huyết thanh

D. Siêu âm bung sau 1 giờ theo dõi

25. Trong u quanh bóng Vater, marker ung thư nào nếu tăng trên 100 U/mL, cho nghi ngờ khối u là ác tính và đã di çăn?

ACEA than, PACA 125 CA 19-9 D. AFP

26. Bệnh nhân nam 72 tuổi, tiền sử tai biến mạch máu não liệt nửa người, thường hay bón, phải bơm thuốc qua hậu môn mới đi cầu được. Một tuần nay chưa đi cầu, một ngày nay đau tức bụng và chướng bụng nhiều. Tỉnh táo, mạch và huyết áp ổn, thờ 24 lần/phút, nói không rõ, bụng chướng căng nhưng không cân đối, bên trái chướng to hơn, gõ vang, ấn đau nhiều, âm ruột không tăng rồ; thăm trực tràng trống, không có máu theo găng. Chân đoán nào nên nghĩ đến trước tiên?

A. Tắc ruột do u phân

Xoắn đại tràng chậu hông

. Liệt ruột

D. Tắc ruột do u đại tràng

27. Bệnh nhân nam 65 tuổi, bị tiêu lỏng 2-4 lần/ngày trong 2 tháng nay, không có máu, ăn uống bình thường, sụt 2 kg. Tiền sử: khoẻ. Niêm hồng. Bụng mềm. Khám hậu môn-trực tràng bình thường. Cần chỉ định cận lâm sàng gì để chẩn đoán?

A. Siêu âm bung

B. Xét nghiệm phân tìm máu ẩn

C. MSCT bụng chậu cản quang

Nôi soi đại tràng

28. Điểu trị hẹp môn vị do loét, phương pháp nào sau đây được xem là vừa điều trị biến chứng vừa điều trị bệnh, mà hiện nay ÍT được áp dụng?

M. Cắt 2/3 đạ dày

B. Cắt hang vi

C. Nối vị tràng và điều trị nội khoa với thuốc kháng tiết

Cát thần kinh X và tạo hình môn vị

29. Bệnh nhân nam 68 tuổi, đau bụng 2 ngày. Tiền sử: mổ nối vị tràng do hẹp môn vị cách 10 năm. Mạch 120 lần/phút, huyết áp 100/80 mmHg, bụng trướng, ấn đau khắp bụng. Bệnh nhân được phẫu thuật với chẩn đoán viêm phúc mạc do thủng tang rỗng. Thám sát thấy có 1 lỗ thủng ở mặt trước miệng nối vị tràng về phía quai đến, đường kính 5 mm, xơ chai nhẹ. Xử trí phù hợp nhất là gi?

A. cắt bán phần dưới dạ dày kèm miệng nối

B. khâu thúng + đấp mạc nối lớn sinh thiết bờ lỗ thủng + khâu thúng

30. Bệnh nhân nam 52 tuổi, đau âm i thượng vị kêm tiêu phân đen 1 tuần, không vàng đa, ân uỗn

kém. Tiền sử: viêm gan siêu vi B 20 năm không điều trị.

Mạch 100 lần/phút, huyết áp 110/60 mmHg. Tính táo: Niệm hồng nhạt, Bụng: có nhiều tĩnh mạch nổi trên bung, rõ nhất ở rồn; gõ đục vùng thấp; ấn không đau. Xét nghiệm máu; INR 2; Bilirubin 2.5 mg/dL, Albumin 3 g/dL. Siếu âm: dịch bụng lượng trung bình, u gan phải kích thước 6cm. Nội soi đạ đây: tĩnh mạch thực quản dân độ 3, tĩnh mạch phinh vị dân.

Bệnh nhân này, có nguy cơ ung thư tế bào gan như thế nào?

A. Không có nguy cơ

B. Nguy cơ cao

Nguy cơ rất cao D. Nguy cơ thấp

31. Bệnh nhân nữ 40 tuổi, đau thượng vị liên tục 1 ngày, mức độ vừa. Tiền sử: viêm đạ đây đã điều trị tiệt trừ Helicobacter pylori và sối túi mặt. Mạch 100 lắn/phút, huyết áp 110/70 mmHg, bụng chương nhẹ, ấn đau thượng vị có để kháng. Cận lâm sáng nào KHÔNG cần thực hiện ở bệnh nhân này?

A Nội soi đạ đây tả trắng

PaX quang bụng đứng không sửa soạn

C. Siêu âm bung D. Amylase máu

32. Bệnh nhân nam 60 tuổi, đau âm i thượng vị kèm tiêu phân đen 6 ngày nay, không vàng đa, ăn uống kém. Tiền sử: Tặng huyết áp, uống rượu 2 lần/tuần, viêm gan siêu vi B 20 năm không điều

Mạch 110 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg. Tính táo. Niệm hồng nhạt. Bụng: có nhiều tĩnh mạch nổi trên bụng, rõ nhất ở rồn; gõ dực vùng thấp; ấn không đau. Xét nghiệm máu; Bạch cấu 12 G/L; Hồng cầu 4.4 T/L; Hh 9 g/dL; Het 29%; INR 2; Bilirubin 2.5 mg/dL; Albumin 3 g/dL. Siêu âm: dich bung lượng trung bình, u gan phải kích thước 6 cm. Nội soi đạ dây: tĩnh mạch thực quản dẫn dô 3, tĩnh mạch phinh vị dẫn.

Mức độ xơ gan theo Child-Pugh?

A. Child-Pugd B, 9 diem Child-Pugd C, 10 điểm

Child-Pugd B, 8 diem D. Child-Pugd B, 7 diem

33. Bệnh nhân ung thư đạ đây nào KHÔNG còn chỉ định phẫu thuật điều trị triệt để?

A. Khôi u xâm lần mạc treo đại tràng ngang

B. Khối u xâm lần rồn lách Di căn hạch rồn gan

Di căn hạch Troisier

34. Bệnh nhân nam 66 tuổi, đau thượng vị liên tục 2 ngày, mức độ nhiều. Bệnh nhân có uống rượu bia trong buổi tiệc tối hôm trước. Tiền sử: viêm dạ dây Helicobacter pylori (+) đạng điều tri. Mạch 94 lần/phút, huyết áp 140/80 mmHg, sốt 38,5°C. Bung chường, ấn đầu 1/2 bụng trên, không rõ đầu cảm ứng phúc mạc. Xét nghiệm máu: Bạch cấu 13 G/L, đa nhân trung tính 90%, Amylase 200 U/L. X-quang bung dứng không thấy hơi tự do trong ổ bung. Siêu âm có ít dịch dưới gan. Cần làm gì tiếp theo?

MSCT bụng chậu có cản quang

B. Xét nghiệm amylase niệu

C. X-quang bung dứng sau khi bom 300ml hơi qua sond mũi đa đây

D. Mở bung thám sát

35, Bệnh nam 60 tuổi, một năm nay đi tiêu có khối sa ra hậu môn, lúc dầu tự tụt vào, sau đó thì thường xuyên nằm ngoài hậu môn. Niêm hồng. Khám hậu môn: có 3 búi ở 4g, 7g, 11g, nằm ngoài hậu môn #2 cm, được phủ bởi đa và niêm mạc, có ngắn ngăn cách giữa các búi, mềm, ấn xẹp và không đau, kích thước các búi 2x2 cm; thăm trực tràng: cơ thắt cơ tốt, không có u trong lòng trực tràng. Kết quả nội soi đại tràng: Đại tràng, trực tràng bình thường. Trĩ nội. Chỉ định điều tri như thế nào?

A. Phẫu thuật nội soi khâu treo trực tràng

Phẫu thuật Longo Phẫu thuật cắt trĩ

D. Cắt các khối sa qua ngã hậu môn

36. Bệnh nam 50 tuổi, sấu tháng nay đi tiêu có khối sa ra hậu môn, lúc đầu tự tụt vào, sau đó thì thường xuyên nằm ngoài hậu môn. Tiêu bón, đi cầu mỗi ngày nhưng phân cứng và phải rặn, kèm it máu đỏ. Ăn uống bình thường, không sụt cân. Niêm hồng. Khám hậu môn: có 3 búi ở 4g, 7g, 11g, nằm ngoài hậu môn #2cm, được phủ bởi da và niêm mạc, có ngắn ngăn cách giữa các búi, mềm, ấn xẹp và không đau, kích thước các búi 2x2cm; thăm trực tràng: cơ thất co tốt, không có u trong lòng trực tràng. Chấn đoán là gì?

A. Trĩ nội độ III

B. Trī vòng

C. Sa hậu môn-trực tràng

Trĩ hỗn hợp

37. Bệnh nhân nữ 40 tuổi, chẩn đoán sỏi ống mật chủ (OMC) kèm sỏi gan 2 bên, được phẫu thuật mở OMC lấy sỏi dẫn lưu Kehr. Sau 3 tuần bệnh nhân được lấy sỏi qua đường hầm Kehr 4 lần, lần cuối cùng ghi nhân sạch sỏi. Để xác định bệnh nhân thực sự sạch sỏi, cần làm gì?

A. Siêu âm và MSCT bung chậu có cản quang sạch sỏi

B. MSCT bung châu có cản quang sạch sởi

X-quang đường mật và MSCT bụng chậu có cản quang sạch sối

Siêu âm và x-quang đường mật sạch sỏi

38. Bệnh nhân nam 52 tuổi, Tiền sử: khoẻ. Bị tiêu ra máu lẫn phân 6 tháng nay, tình trạng huyết động ổn. Nội soi: có 1 khối u chiếm gần hết chu vi, cách rìa hậu môn 40 cm tại đại tràng xuống, hiện không chảy máu. Xét nghiệm máu: CEA 200 U/L, Hb 6 g/dL, Hct 26%, Hồng cầu 2.8 T/L. Hình ảnh MSCT xác định giai đoạn T3N2M1 (di căn gan phải đơn độc). Xử trí thích hợp là gì?

Truyền máu nâng Hb >10 g/dL, mổ chương trình cắt đại tràng

B. Mổ cấp cứu do u biến chứng xuất huyết tiêu hóa nặng

⊀C. Chích thuốc cầm máu, truyền máu nâng Hb >10 g/dL, hóa trị do M1

Truyền máu nâng Hb >10 g/dL và diều trị nâng đỡ

39. Trong các dấu hiệu lâm sàng và cận lâm sàng sau đẩy, dấu hiệu nào có giá trị và khách quan nhất giúp chẩn đoán hẹp môn vị?

A. Nội soi dạ dày thấy môn vị hẹp, không đưa ống soi xuống tá tràng được

B. Nôn ra thức ăn cũ keyword là khách quan => chọn mấy cái không phụ thuộc người làm, bộ môn sửa C và D đều đúng

Chiếu và chụp đạ dày: đạ dày dãn lớn, thuốc không xuống tá tràng

40. Vài trò của X-quang đạ dày cản quang trong chẩn đoán ung thư đạ dày?

A. Có vai trò trong chỉ định phương pháp phẫu thuật

Không nên thực hiện nếu đã có MSCT bụng cản quang

C. Chẩn đoán chính xác vị trí thương tổn

D. Giúp chỉ định mổ nếu như giải phẫu bệnh sau nội soi đạ dày âm tính

41. Nguyên nhân nào gây xuất huyết tử cung ở phụ nữ ngừa thai bằng DMPA (Depot Medroxyprogesterone Acetate)

A Sut giảm nội tiết sinh dục kéo dái Xuất hiện chu kỳ không rụng trưng khi sử dụng kéo dài Thay đổi yếu tố nội mạch ở nội mặc từ cũng. Viện tượng teo nội mặc từ cung kéo dài Cô M., 23 tuổi, PARA 1001, đạng mang thai 12 tuần, đột ngột đầu bụng hố chậu phải kèm nôn. Siêu âm; thai 12 tuần, khối echo hỗn hợp 5cm cạnh phái từ cung. Mạch 105 tần/phút; huyết áp 100/70 mmHg: nhịp thờ 20 lắn/phút; nhiệt độ 37 độ C. Bung để kháng hố chậu phải. 42. Chân đoàn phù họp nhất là gi? U buồng trừng phải xoắn/ thai 12 tuần B. Việm ruột thừa/ thai 12 tuần C. U xơ-cơ tử cũng thoái hóa/ thai 12 tuần D. Vỡ nang hoàng thể thai kỳ/ thai 12 tuần 43. Xử trí tiếp theo là gì? Phầu thuật nội soi D. Phầu thuật mở C. Điều trị giảm đau D. Điều trị kháng sinh 44. Cô A., 23 tuổi, PARA 0000, đến khám vì tiết dịch âm đạo 3 ngày. Trong năm qua, cô cô 3 bạn tính và thường sử dụng bao cao sư. Khám thấy âm hộ không việm đó, âm đạo có dịch trắng xám, pH địch âm đạo 5.9 và nhỏ KOH vào dịch âm đạo có mùi cá thối. Lựa chọn thuốc điều trị nào là phù Metronidazole B. Clotrimazole C. Fluconazole D. Sulfamethotazol 45. Nang noān nang thường gặp ở đổi tượng nào? Day thi Tranh thai bung COC X. Trành thai bằng Implanon D. Trong thời gian hậu sắn 46. Cô H., 35 tuổi, PARA 2002, khám vị xuất huyết từ cung bắt thường từ 6 tháng nay. Từ cung tương đương thai 6 tuần, đi động kém. Siêu âm: từ cung đường kính trước-sau 55mm, có cấu trúc phản âm kém, không đồng nhất, giới hạn không rõ. Định hướng chấn đoán là gi? A. AUB-P AUB-A C. AUB-L 47. Sân phụ X., 32 tuổi, PARA 3003. Hậu sản sanh thường ngày 3 ổn. Muốn được ngừa thai từ thời điểm này. Phương pháp nào hiệu quả và thích hợp nhất? A. Dung cụ tử cung chứa đồng B. Dung eu tir eung chira Levonorgestrel **EMERGENC** Que cây tránh thai chứa progestin Nuôi con bằng sửa mẹ 48. Cổ D., 35 tuổi, được chấn đoán u xơ-cơ từ cung L0 theo FIGO, hiện đang chây máu nhiều. Khí nào nội soi buồng từ cung để điều trị?

A. Làm ngay tức khắc Sau khi cầm máu bằng COC

C. Sau khi cầm máu bằng SPRM

D. Sau GnRH đồng vận

- 49. Cô B., 25 tuổi, muốn chích ngừa HPV. Cô đã tiêm được một mũi loại tứ giá. Sau đó cô nghe nói có loại cửu giá nhiều tác dụng hơn nên cô muốn đổi sang loại này. Liệu trình cho cô như thế nào là hop li?
  - A. Bắt đầu liệu trình cửu giá ba mũi B. Không thể đổi sang loại cứu giá

Chỉ cần tiếp tục liệu trình bằng vaccine cửu giá

D. Ngung liệu trình tứ giá 6 tháng sau đó bắt đầu tiêm vaccine cửu giá

50. Cô X., 48 tuổi, chu kì kinh gần đầy rút ngắn dần, hiện còn 22-25 ngày, đến khám vì hành kinh kéo dài. Mỗi lần hành kinh kéo dài 8-10 ngày, không kèm thống kinh. Siêu âm thấy một u xơ-cơ tử cung xếp loại L4, giới hạn rõ, đường kính 30 mm. Can thiệp nào là thích hợp nhất?

A. SPRM

B. Acid tranexamic Progesterone

D. Mổ bóc nhân xơ 51. Cổ T., 30 tuổi, đã tiêm 2 mũi vaccine ngừa HPV loại tứ giá. Hôm nay cổ đi chích mũi thứ 3 thì phát hiện mang thai. Xử trí thích họp là gi?

A. Hoàn thành mũi tiêm thứ 3 hôm nay

Ngung liệu trình, hoàn thành mũi cuối cùng sau sanh

C. Ngưng liệu trình, bắt đầu lại liệu trình sau sanh

D. Sau sanh cần định lượng kháng thể sau đó quyết định

52. Một phụ nữ 27 tuổi, thường xuyên có chu kỳ không phóng noãn, được sử dụng FSH kích thích nang noân phát triển. Vào ngày thứ 14 của chu kỳ, siêu âm ghi nhận có 1 nang kích thước 20 mm trên buồng trứng. Dùng cách nào để tạo định LH gây phóng noãn?

A. Estradiol dường uống

B. Thuốc ức chế chọn lọc thụ thể progesterone đường uống

GnRH đồng vận đường tiêm D. GnRH đối vận đường tiêm

53. Cô A., 41 tuổi, PARA 3003, đến khám vì trễ kinh, ra huyết âm đạo. Sinh hiệu bình thường, bụng mềm, âm đạo ít huyết sậm. Cổ tử cung đóng, từ cung khoảng thai 10 tuần, siêu âm thấy lòng từ cung có khối echo hỗn hợp 50x40mm. βhCG 110.000mUI/mL. Xử trí thích hợp là gì?

A. Gây sấy thai với Misoprostol

Hút nạo lòng tử cung Hóa trị với Methotrexate

D. Cắt tử cung nguyên khối

54. Cô N., 35 tuổi, PARA 1041 (1 lần sanh thường, 4 lần hút bỏ thai), được mổ cắt vời tử cung trái vì thai ngoài tử cung vỡ. Ghi nhận trong lúc mổ: có nhiều dây đính cùng đồ và vùng chậu 2 bên, đính trên gan. Vôi tử cung phải không ứ dịch. Cần làm gì tiếp theo?

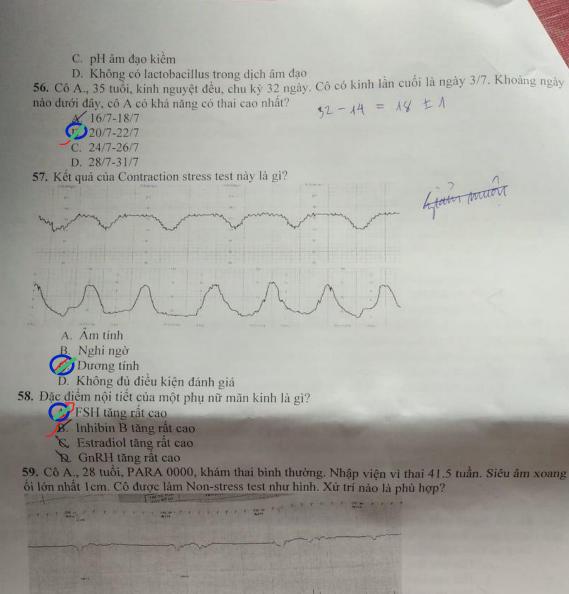
A. Cắt vòi tử cung phải dự phòng thai ngoài tử cung

B. Thủ Chlamydia IgM Thu NAAT Chlamydia

Chụp tử cung-vòi tử cung cản quang

55. Yếu tố nào quyết định sẽ điều trị một trường hợp viêm âm đạo do nấm?

Biểu hiện lâm sảng huyết trắng đặc hiệu B. Kết quả soi tươi huyết trắng có bào tử nấm



- A. Theo dõi đến 42 tuần
- \*B. Khởi phát chuyển dạ
- Mổ sanh cấp cứu
- Mổ sanh bán khẩn
- **60.** Thai phụ 24 tuần đến khám vì nhức đầu, nhìn mờ. Huyết áp 160/100 mmHg. Nghĩ đến chắn đoán nào trước tiên?
  - A. Tăng huyết áp thoáng qua
  - B. Tăng huyết áp mạn
  - C. Tiền sản giật không dấu hiệu nặng
  - Tiền sản giật có dấu hiệu nặng
- 61. Mục tiêu chính trong điều trị "loạn khuẩn âm đạo" là gì?

A. Tạo ra ưu thế tuyệt đổi về số lượng của các khuẩn lactobacillus B Tiểu diệt các ví khuẩn yếm khí gây bệnh có nguồn gốc ngoại lại Chôi phục trạng thái và chức năng của khuẩn hệ nguyên thủy D. Khối phục các đặc điểm vật lý-hóa học của môi trường âm đạo

62. Cổ U., 40 tuổi, PARA 0000, thai 36 tuần. BMI (trước khi có thái) = 27. Phát hiện đại tháo đường thai kỳ, đang thực hiện tiết chế nội khoa (TCNK). Đã tăng cân khoảng 12 kg, kể từ đầu thai ki. Tests glycemia đối và sau ân 2 giờ đã được thực hiện vào các tuần 28th, 32th và hóm nay, cho thầy glycemia đối ở mức 60-65 mg% và sau ãn ở mức 135-145 mg%. Tăng trưởng bào thai có xư hưởng tăng dần, và cán mốc 97th percentile hôm nay. AFI = 20. Bạn có hài lỏng với kết quả thực hiện TCNK này không?

A. Hài lòng, TCNK đã đạt các mục tiêu điều trị

B. Chí hài lòng với kết quả đường huyết

C. Chí hài lòng với kết quả lâm sáng

Không hải lỏng về kết quả TCNK

## Tinh hương dùng chung cho câu 63-64

Sản phụ A., 30 tuổi, PARA 0000, thai 39 tuần, khâm thai không ghi nhận bất thường, ước lượng cần thai 3400g. Được tế ngoài màng cứng khi cổ từ cung được 4cm, ổi đã vỡ. Diễn tiến giai đoạn II như

10110	D.M.	2h 50	3.W
	18 giờ	20 giờ 30 phút	21 giờ
CTG	Tim thai nhóm I Gô đủ	Tim thai nhóm I Gò dù	Nhip giảm bắt định hồi phục nhanh
Cổ từ cung Ngôi	Trọn Chẩm chậu trái sau +1	Trọn Chẩm chậu trải sau +2	Trọn Chẩm cùng +3
		and the same of th	

63. Ban phận định gi về chuyển đạ giai đoạn II?

Dã quá dài, cần tích cực Bình thường, chờ ngôi xoay

Binh thường, chờ thêm 30 phút

D. Bình thường, do có tế ngoài màng cứng

64. Bạn nên làm gì ở thời điểm 21 giờ?

A. Theo dõi thêm, chưa cần can thiệp ở thời điểm này

8. Cho sản phụ nghĩ ngơi, sau 30 phút tiếp tục cho rặn sanh

Giúp sanh bằng dụng cụ

65. Cô B., 23 tuổi, khám kiểm tra sức khỏe và được chụp X-quang ngực thẳng, 4 tuần sau đó cô đi khám phát hiện có thai 7 tuần, có tìm thai, Xử trí đúng là gì?

A, Chẩm đứt thai kỳ

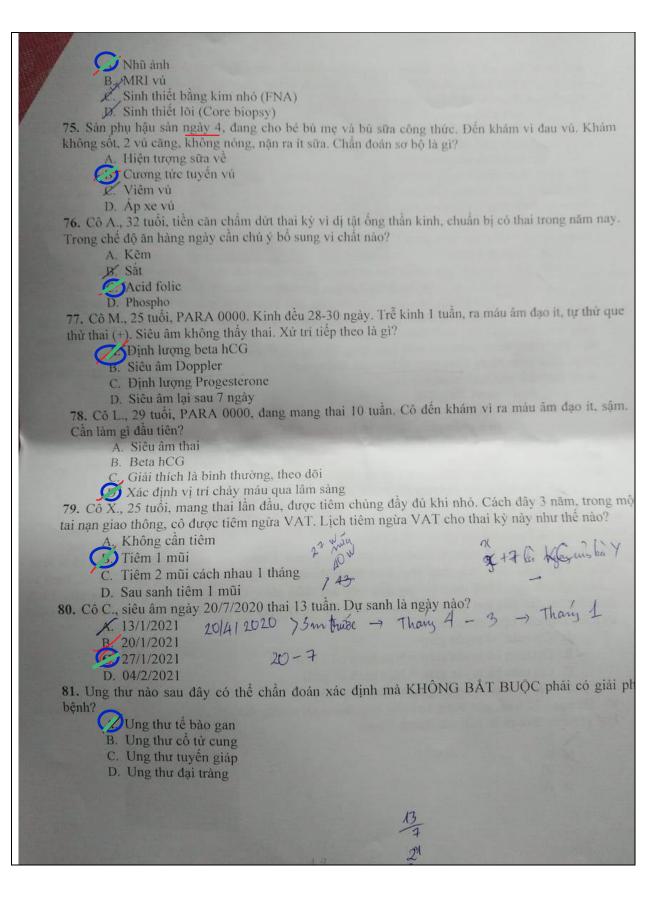
8. Theo đôi đến 9 tuần, chỉ định sinh thiết gai nhau

C. Theo đôi đến 16 tuần, chỉ định chọc ối

Khám thai bình thường

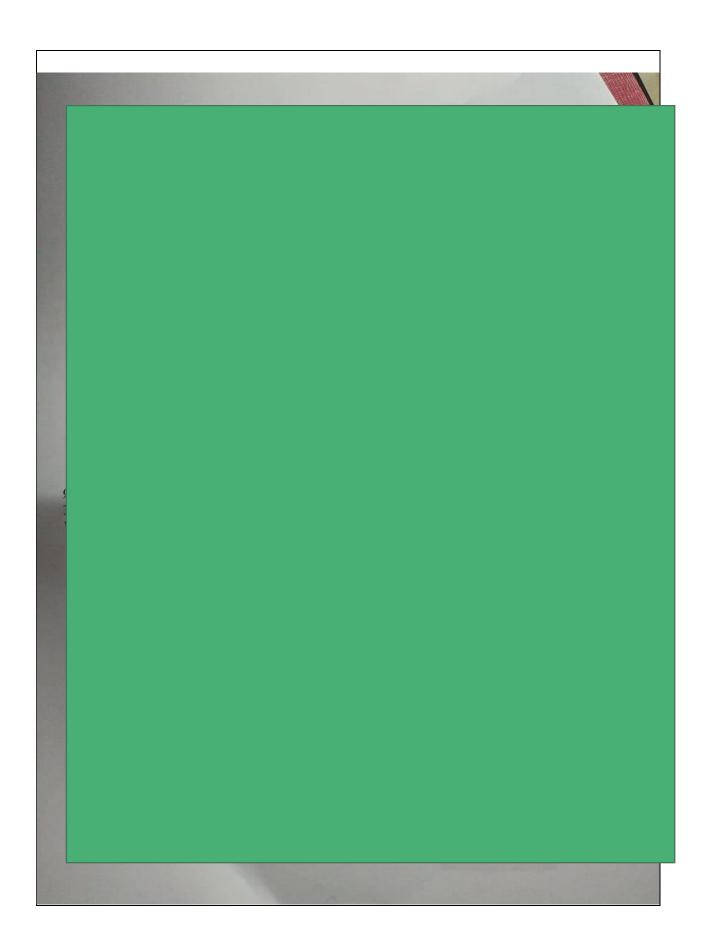
66. Những biểu hiện nào gọi ý rằng đang có chuyển đạ tắc nghẽn?

A. Cơn co tử cung dồn dập, ngôi thai tiến triển nhanh B. Con co tử cung phù hợp, ngôi thai có tiến triên Cơn co từ cung đồn dập, ngôi thai không tiến triển D. Cơn co tử cung phù hợp, ngôi thai không tiến triển 67. Cô M., đi khám vì sợ bị nhiễm lậu từ bạn trai. Bạn trai đã được xác nhận nhiễm lậu. Họ có dùng bao cao su khî quan hệ tinh dục. Xử trí đầu tiên cho cô M. là gì? A. Điều tri lâu (1) Xét nghiệm vi sinh dịch cổ tử cung tìm lậu Z. Xét nghiệm huyết thanh tìm lậu D. Không cần làm gì thêm 68. Thai phụ 34 tuần, được chấn đoán tiền sản giật nặng với huyết áp 170/110mmHg. Cách hạ áp nên dùng là gì? X. Thuốc Methyldopa Thuộc ức chế canxi C. Thuốc ức chế men chuyển \* D. Thuốc lợi tiểu 69. Thai phụ, đái tháo đường điều trị tiết chế, vừa sanh xong. Chế độ ăn như thế nào là phù hợp? Như lúc mang thai Như lúc mang thai Như người bình thường, không dùng thuốc hạ đường huyết Q. Như người bình thường, kết hợp Insulin D. Như người bình thường, kết hợp Metformin 70. Thai phụ 24 tuần, siêu âm thấy có nhau bám sát lỗ trong cổ từ cung, hiện không ra máu âm đạo. Xử trí nào là phù hợp? Khám thai thường quy B. Chi dinh progesterone ⟨C. Chi dinh corticosteroid D. Nhập viện theo dõi 71. Cô B., 21 tuổi, khám sức khỏc định kì được thực hiện PAP cổ điển có kết quả ASC-US. Xử trí nào sau đây là phù hợp? A. PAP nhúng dịch PA HPV test Soi cổ tử cung D. Thực hiện PAP 3 tháng sau 72. Dấu hiệu nào trên EFM gợi ý có chèn ép rốn? A. Giảm dao động nội tại B. Có nhịp giảm sớm C. Có nhịp giảm muộn Có nhịp giảm bất định 73. Cổ A., 20 tuổi, tình cờ phát hiện u vú BIRADS 2, đường kính 1cm ở ¼ trên ngoài sát quầng vú. Điều trị thích hợp là gì? A. Progestogen B. Estrogen C. Phẫu thuật Theo dõi 74. Cổ T., 42 tuổi, khám vú định kỳ, siêu âm có tổn thương BIRADS 3. Xử trí tiếp theo là gì?



## **UNG THU**

- 82. Bệnh nhân nữ 55 tuổi, khám vú định kỳ phát hiện sang thương vú trái 2 cm ở ¼ trên trong sượng, giới hạn không rõ, di động ít so với mô vú, không dau. Xét nghiệm nào nên thực hiện đà tiên để xác định bản chất lành - ác của tổn thương?
  - A. Sinh thiết trọn
  - B. Sinh thiết một phần bướu
  - E. Sinh thiết lõi kim
  - Sinh thiết bằng kim nhỏ (FNA)
- 83. Bệnh nhân nữ, 75 tuổi, đến khám vi bướu vú phải. Khám ghi nhận bướu vú phải vị trí 10 giờ, kích thước 4 cm, sượng, giới hạn rõ, di động so với mô vú, di động so với thành ngực, da vú trên bướu bình thường. Hạch nách phải 0,5 cm, chắc, di động. Không sở thấy hạch trên đòn. Nhũ ảnh: sang thương vi vôi hóa vị trí ¼ trên ngoài, BIRADS 5. FNA bướu vú: Carcinôm tuyến vú, xâm nhiễm, dạng không đặc hiệu, grad 1. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân là gì?
  - A. Đoạn nhũ phải.
  - B. Sinh thiết lõi kim + điều trị bảo tồn.
     Đoạn nhũ phải + nạo hạch nách phải.
    - D. Hóa trị tân hỗ trợ
- 84. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, PARA 2002, khám lâm sàng phát hiện sang thương cổ tử cung, vị trí mép sau, dạng chồi sùi, kích thước 1,5 cm, chu cung 2 bên mềm, thân tử cung không to, vách âm đạo trực tràng mềm. Siêu âm phát hiện sang thương cổ tử cung 32x23 mm, không phát hiện hạch chậu. Giải phẫu bệnh: Carcinôm tế bào gai, không sừng hóa, grad 3 xâm nhập cổ tử cung. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân này là gi?
  - A. Hóa xa tri đồng thời
  - B. Phẫu thuật cắt tử cung tận gốc + Nạo hạch chậu 2 bên
  - C. Xa tri áp sát tiền phẫu sau đó phẫu thuật cắt cổ tử cung tận gốc
  - D. Phẫu thuật cắt cổ tử cung tân gốc + Nạo hạch chậu 2 bên
- 86. Bệnh nhân nữ, 22 tuổi, đi khám sức khỏc tổng quát. Khám: ghi nhận nhân giáp thủy phải 4cm. Siêu âm kết luận nhân giáp thủy phải kích thước 4 cm, có hình ảnh vi vôi hóa, TIRADS 4C, hạch cổ 2 bên nghĩ di căn. FNA dưới hướng dẫn siêu âm nhân giáp: Carcinôm tuyến giáp dạng nhú. FNA dưới hướng dẫn siêu âm hạch cổ 2 bên: Carcinôm tuyến giáp dạng nhú di căn hạch cổ hai bên. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân này là gi?
  - X. Cắt toàn bộ tuyến giáp
  - ∠B. Cắt toàn bộ tuyến giáp + Nạo hạch cổ 2 bên
    - C. Cắt toàn bô tuyến giáp + Nao hạch cổ phải
    - D. Cát thủy phải tuyến giáp + Nao hạch cổ phải
- 07 Dá nam 12 tuổi câu hong cun tiến hơn đầu đượi vương





LN

 Gãy xương ức Dập cơ tim Dập phối

104. Bênh nhân nữ, 32 tuổi, bị vật sắc nhọn cắt vào cánh tay phải vùng 1/3 dưới, mặt trong, vết thương khoảng 5cm chảy cất nhiều mề dã được sơ cứu ban đầu tại thông y tế cơ quan sau đó được chuyển đển bệnh viện. Khám: Tinh, v mặt lo làm đa niệm hồng, mạch 80 lần/ phút, huyết áp 120/ 80 mmHg, vết thương cánh tay phải đang được bằng chặt, hiện tại không chảy máu. Mạch quay phải 

A. Mở băng đánh giá vết thương tại phòng khám

B. Siêu âm mạch máu chi trên

Chụp CT mạch máu chi trên Thám sát vết thương tại phòng mố

105. Bệnh nhân nam, 55 tuổi, đến khám bệnh vì dau, nặng chân, khám lâm sàng thấy tĩnh mạch nông ngoài da dãn to vùng mặt sau cẳng chân, không phù, không thay đổi màu sắc đa, không vết loét. Điều trị được chọn lựa đầu tiên cho bệnh nhân này:

X. Thay đổi lối sống: thói quen sinh hoạt, thể dục, chế độ ăn uống

B. Thuốc trợ tĩnh mạch + thuốc chống đông máu

C. Mang vớ áp lực + thuốc trợ tĩnh mạch

D. Đốt tĩnh mạch hiển bằng laser và phẫu thuật lấy bó tĩnh mạch dãn

106. Bệnh nhân nam, 57 tuổi, được phát hiện nốt đơn độc nằm ở rìa S2 thuỳ trên phổi phải, các màng phổi 20mm, kích thước 15mm, tăng hấp thu FDG mạnh trên PET-CT. Hướng xử trí tiếp the là gì?

Theo dỗi và chup lại CT scan ngực có cản quang sau 1 tháng

(5) Nội soi phế quản kèm sinh thiết Z. Cắt nốt phổi sinh thiết lạnh

D. Đốt u phổi bằng vi sóng (microwave) hay sóng cao tần (RFA)

107. Bệnh nhân nam 60 tuổi, được chẩn đoán bệnh van tim do thấp

Siêu âm tim: Van 2 lá hở 3/4, hẹp vừa; Van động mạch chủ hở 1,5/4; Dãn nhĩ trái và thất trái. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân là gì?

A. Điều trị nội khoa

Thay hoặc sửa van 2 lá và van động mạch chủ

Thay hoặc sửa van 2 lá

D. Thay hoặc sửa van động mạch chủ.

108. Bệnh nhấn nam 40 tuổi, huyết áp 130/80 mmHg, nhập viện vì phù mặt - cổ - ngực. Khám: không sốt, không khó thở. Tĩnh mạch cổ nổi và nhiều tuần hoàn bàng hệ vùng cổ - ngực. Tim đều rõ, không âm thổi; phổi không ran.

Chẩn đoán lâm sàng nào phù hợp nhất?

A. Viêm màng tim co thắt

B. Suy tim

C. Tràn dịch màng tim

U trung thất

109. Bệnh nhi ngay sau khi được sanh mỗ tại bệnh viện phụ sản, bác sĩ sản khoa phát hiện có khối phồng vùng thắt lưng cùng 3x3 cm, có lớp màng mỏng bao phủ, bên trong có cấu trúc dạng ống màu hồng và dịch trong. Chẩn đoán có nhiều khả năng nhất là gì?

D. DSA mạch màu nào 115. Bệnh nhân nữ, 75 tuổi, được chẩn đoán sởi san hô thận trái. Bệnh nhân có nhiễm khuẩn đường tiết niệu tái phát và kết quả cấy nước tiểu là vi khuẩn Proteus. Sởi của bệnh nhân thuộc nhóm sởi nào? A. Cysteine

B. Uric acid

Struvite

D. Calcium oxalate 116. Bệnh nhân nam, 68 tuổi, tiền căn nhiễm khuẩn đường tiết niệu tái phát nhiều lần. Tiền căn bệnh nhân đã được tán sởi thận trái qua đa 3 lần. Hiện tại: bệnh nhân có sởi thận trái kích thước 10 mm, chức năng thận (T) 5% và độ lọc cầu thận 3ml/phút. Chiến lược điều trị phù hợp là gì?

- A. Theo dõi tích cực
- P. Tán sối ngoài cơ thể
- C. Lấy sối qua da
- D. Cắt thận trái
- 117. Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, có triệu chứng tiểu gắt buốt lần đầu tiên đến khám. Xét nghiệm cần thực hiện đầu tiên là:
  - A. Siêu âm bụng
  - B. Cấy nước tiểu làm kháng sinh đồ
- C. Soi tươi nhuộm gram

  Tổng phân tích nước tiểu
- 118. Bệnh nhân nam, 70 tuổi, được chẳn doán tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt, siêu âm do thể tích nước tiểu tồn lưu 300 ml, nên làm gì tiếp theo cho bệnh nhân?
  - X. Niệu dòng đồ
  - Áp lực đồ bàng quang C. Soi bàng quang
  - D. Chụp cắt lớp điện toán
- 119. Bệnh nhân nam <u>84 tuổi</u> đến khám vì đau âm i hông lưng (P). Chụp cắt lớp điện toán ghi nhận bướu lớn xâm lấn cân gerota, có chồi tĩnh mạch thận. Hướng điều trị:
  - \*X Cắt thận (P) tận gốc
  - B. Cắt thận + lấy chồi tĩnh mạch thận
  - C. Diều trị đánh trúng đích (target therapy)
  - \* Xa tri
- 120. Bệnh nhân nữ 28 tuổi, chấn thương bụng dưới do tai nạn giao thông. Tình trạng lúc nhập viện: Tỉnh táo, tiếp xúc tốt, da niêm nhạt. Mạch 110 lần/phút, huyết áp 90/60 mmHg. Khám ghi nhận sưng nề vùng bụng dưới và xương chậu, để kháng nữa bụng dưới, tụ máu hình cánh bướm ở đây chậu. Mạch mu chân, chảy sau rõ. Đặt thông niệu đạo để ra nước tiểu đó tươi. hematocrit 27%, hemoglobin 9 g/dL. Bệnh nhân được hồi sức bằng dịch, truyền máu. Xquang bàng quang có bơm thuốc cần quang ghi nhận có thoát thuốc cần quang ra khoang ngoài phúc mặc. Xử trí tiếp theo trên
  - A. Phẫu thuật nội soi khâu bảng quang vỡ, cố định ngoài xương chậu.
     B. Cố định ngoài xương chậu, đặt thông niệu đạo lưu 2 tuần.

  - C. Dẫn lưu bàng quang ra da trên xương mu.
  - Phẫu thuật mở bụng thám sát khâu bảng quang vỡ, cố định ngoài xương chậu